

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 09/9/2022

V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia
đình

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Mung Niê;

2. Ông Vũ Công Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Y Đum Kpă – Kiểm sát viên.

Ngày 09/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 85/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022 về “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2022/QĐST-HNGĐ ngày 16/8/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị H L Ayũn - Có mặt.

Địa chỉ: Buôn Đ, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T - Vắng mặt không có lý do.

Địa chỉ: Buôn Đ, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị H L Ayũn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H L Ayũn và anh Nguyễn Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 26/6/2004. Quá trình chung sống được thời gian thì hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân

mâu thuẫn là do tính cách, quan điểm sống của vợ chồng không hòa hợp nên thường xảy ra cãi vã với nhau, vợ chồng không có hạnh phúc, anh T không chăm lo cho vợ con gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị H L nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Đức N Ayũn (sinh ngày 06/10/2003) và Nguyễn Mai L Ayũn (sinh ngày 20/09/2012). Ly hôn chị H L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Mai L Ayũn cho đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Đối với con chung Nguyễn Đức N Ayũn đã trên 18 tuổi, tự lập được nên chị H L không yêu cầu giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H L không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản và công nợ chung: Chị H L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Văn T mặc dù đã được Tòa án triệu tập, gửi các văn bản tố tụng cho anh Tự hợp lệ, nhưng anh T không tham gia tố tụng, cũng như tại phiên tòa hôm nay anh T vắng mặt không có lý do. Do vậy, Tòa án không ghi nhận được ý kiến, yêu cầu của anh T cũng như tiến hành hòa giải cho chị H L và anh T được.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị H L Ayũn vẫn giữ nguyên yêu cầu, ý kiến.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán từ khi thụ lý đến khi trước thời điểm xét xử đã thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật, xác định đúng tư cách tố tụng của đương sự. Tại phiên tòa HĐXX thực hiện đầy đủ trình tự thủ tục của phiên tòa sơ thẩm. Đối với những người tham gia tố tụng nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Điều 70, 71, Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn đã không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Điều 70, 72, Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị H L Ayũn, chị H L được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung là Nguyễn Mai L Ayũn, sinh ngày 20/09/2012, cho chị H L là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Con chung là Nguyễn Đức N Ayũn đã đủ tuổi trưởng thành nên không đề cập.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H L không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung: Chị H L không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của các bên đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện

Krông Búk theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên tòa xét xử vắng mặt bị đơn anh T.

[3] Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị H L Ayũn và anh Nguyễn Văn T tự nguyện kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 26/6/2004. Vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng ý kiến, quan điểm sống. Cả hai đã sống ly thân từ tháng 4/2022 cho đến nay vẫn không hòa giải đoàn tụ được. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh T đến làm việc nhưng anh T vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H L và anh T đã đến mức trầm trọng, không thể hoà giải, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H L, cho chị H L ly hôn với anh T để tạo điều kiện cho cả hai có một cuộc sống riêng là phù hợp hơn quy định tại khoản 1 Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về con chung:* Quá trình chung sống chị H L và anh T có 02 con chung tên là Nguyễn Đức N Ayũn (sinh ngày 06/10/2003) và Nguyễn Mai L Ayũn (sinh ngày 20/09/2012). Đối với cháu Nguyễn Đức N Ayũn đã trên 18 tuổi và tự lập được nên chị H L không yêu cầu giải quyết. Đối với cháu Nguyễn Mai L Ayũn đang đi học, tại bản trình bày ý kiến cháu có nguyện vọng muốn được ở với chị H L. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy để tránh những thay đổi trong cuộc sống, học tập, sinh hoạt của cháu Nguyễn Mai L Ayũn, cần giao cháu Nguyễn Mai L Ayũn cho chị H L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị H L không yêu cầu giải quyết nên xem xét giải quyết là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án không đặt ra để xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị H L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị H L Ayũn.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị H L Ayũn được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

- *Về con chung*: Giao con chung tên Nguyễn Mai L Ayũn, sinh ngày 20/09/2012, cho chị H L Ayũn trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Đối với con chung tên Đức N Ayũn (sinh ngày 06/10/2003) đã trên 18 tuổi và tự lập được chị H L Ayũn không yêu cầu giải quyết.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị H L không yêu cầu giải quyết.

Anh Nguyễn Văn T được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở; vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Chị H L không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Chị H L Ayũn phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 60AA/2021/0008611 ngày 26/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk.

Báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- UBND xã C, huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Lê Anh Thái